TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1375/2025/DS-ST
Ngày: 30/9/2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

2. Ông Võ Thành Viên

- Thư ký phiên Tòa: Bà Đoàn Mỹ Linh - *Thư ký tòa án nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh.*

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên Tòa: Bà Phan Thị Hoài – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân Khu vực 7, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý 221/2025/DSST ngày 05/8/2025, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2330/2025/QĐXXST-DS ngày 27/8/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 2770/2025/QĐST-DS ngày 12/9/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín; Địa chỉ: Lầu 13, số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3 (nay là phường Xuân Hòa), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc Tuấn - Tổng Giám Đốc Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản ngân hàng Sài Gòn Thương Tín.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Đức Thắng – Nhân viên Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản ngân hàng Sài Gòn Thương Tín (*Có đơn xin vắng mặt*)

Bị đơn: Ông Trần Q, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số X đường I, (nay là phường An Hội Tây), Thành phố Hồ Chí Minh
(*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17/9/2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 23/5/2019 ông Trần Q có ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Thương Tín Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và Bản điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ của Ngân hàng – các tài liệu trên được gọi chung là Hợp đồng), căn cứ thu nhập của ông Quân, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông Quân đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 29.999.980 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Quân không thanh toán cho Ngân hàng. (Thứ tự thanh toán căn cứ theo Điều 20 của bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Quân vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Quân vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ngày 23/10/2019 Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Thương Tín đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản Điều khoản và điêu kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày 08/8/2024, ông Quân còn nợ là 35.648.674 đồng; Lãi quá hạn là 81.192.936 đồng tổng cộng là 116.841.610 đồng. Do đó, Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Thương Tín khởi kiện yêu cầu ông Trần Q phải trả số tiền tạm tính đến ngày 30/9/2025 là 136,212,984 đồng, trong đó nợ gốc là 35.648.674 đồng và lãi quá hạn là 100.564.310 đồng. Yêu cầu ông Quân tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 01/10/2025 cho đến khi dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh;

Về tố tụng:

Giám sát quá trình giải quyết vụ án dân sự giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với ông Trần Q nhận thấy: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, về thẩm quyền thụ lý, xác định tư cách người tham gia tố tụng, xác minh thu thập chứng cứ, trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý vụ án cho Viện Kiểm sát và cho đương sự, thời hạn

chuẩn bị xét xử, tại phiên tòa đảm bảo trình tự xét xử vụ án, đảm bảo quyền lợi cho các bên khi tranh tụng, đúng pháp luật tố tụng.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn thực đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên Tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín khởi kiện ông Trần Q về hợp đồng tín dụng. Ông Trần Q có địa chỉ tại số X,đường I, (nay là phường An Hội Tây), Thành phố Hồ Chí Minh, do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 7 theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án đã triệu tập đến lần thứ hai nhưng ông Quân vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với thủ tục được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[3] Căn cứ lời trình bày của đại diện nguyên đơn, trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn trình bày, ngày 23/5/2019 ông Trần Q có ký với Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Thương Tín Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và Bản điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ của Ngân hàng – các tài liệu trên được gọi chung là Hợp đồng) và căn cứ thu nhập của ông Quân, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, ông Quân đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 29.999.980 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay ông Quân đã không thanh toán cho Ngân hàng. (Thứ tự thanh toán căn cứ theo Điều 20 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng ông Quân vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông Quân vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo quy định tại Điều 2 của bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 23/10/2019 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn theo quy định Điều 23 của Bản Điều khoản và điêu kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng. Tính đến ngày 08/8/2025 ông Quân còn nợ các khoản cụ thể như sau nợ quá hạn là 35.648.674 đồng; Lãi quá hạn là 81.192.936 đồng tổng cộng là 116.841.610 đồng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Trần Q trả nợ số tiền tạm tính đến ngày 30/9/2025 là 136,212,984 đồng, trong đó nợ gốc là 35.648.674 đồng và lãi quá hạn là 100.564.310 đồng. Ông Quân có trách nhiệm tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 01/10/2025 cho đến khi ông Quân trả hết nợ vay. Như vậy giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín và ông Trần Q có giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở nên chấp nhận theo quy định Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm.

Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 6.810.649 đồng theo quy định pháp luật.

Nguyên đơn không phải chịu án phí, được hoàn lại án phí tạm nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 463, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

- Luật án phí lệ phí 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với bị đơn ông Trần Q.

Buộc ông Trần Q phải có trách nhiệm thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm tính đến ngày 30/9/2025 là 136,212,984 đồng, trong đó nợ gốc là 35.648.674 đồng và lãi quá hạn là 100.564.310 đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín được quyền tiếp tục tính lãi phát sinh theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và Bản điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ ngày 23/5/2019 kể từ ngày 01/10/2025 cho đến ông Trần Q thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2. Về án phí:

Ông Trần Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 6.810.649 đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín được hoàn lại số tiền 2.921.040 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0014833 ngày 23/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

Thi hành án tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt, niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSNDTP.HCM;
- VKSND.KV7;
- PTHADS.TP,HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bình